

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BTL
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Bản án số: 82/2023/HS-ST
Ngày: 19/5/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BTL, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hạnh

Ông Tạ Quang Hiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân -Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận BTL, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ L số: 61/2023/TLST-HS ngày 3 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 28 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

1/ H; Sinh năm 2001; HKTT: Thôn LN, xã GL, huyện GV, tỉnh Ninh Bình; Và nơi ở: P59B, ngõ 148 TDH, phường TH, quận CG, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh ; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam ; Con ông: N và bà: L; Tiền án, tiền sự: Bản án hình sự phúc thẩm số 82 ngày 6/2/2023 Tòa án nhân thành phố Hà Nội xử 08 tháng tù về tội không tố giác tội phạm; Bắt khẩn cấp ngày 20/12/2022 (Có mặt).

2/ L; Sinh năm 2000; HKTT: Thôn ĐP, xã NL, huyện LN, tỉnh Hà Nội; Và nơi ở: P59B, ngõ 148 TDH, phường TH, quận CG, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh ; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: T và bà: V; Tiền án, tiền sự: Không; Bắt khẩn cấp ngày 20/12/2022 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 05 phút ngày 19/12/2022, Đội CSĐTTP về ma túy- Công an quận BTL, thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại số 9 đường Đ, phường N 1, quận BTL, HN phát hiện N (SN 2004; NKTT: xã NT, huyện NS, tỉnh Thanh Hóa) đang điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA RSX BKS: 36G1-237.67 có biểu hiện nghi vấn. Yêu cầu kiểm tra, phát hiện tại phần móc treo xe máy có 01 túi nilon đựng 03 viên nén và 01 túi nilon bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ N khai: Hai túi nilon bị thu giữ là do N nhận đơn hàng của một người phụ nữ tại trước cửa nhà số 59B ngõ 148 TDH, phường TH, quận CG, Hà Nội để đi giao cho người nhận ở số 17 đường Đ, phường N 1, quận BTL, Hà Nội

***Vật chứng thu giữ của N:**

- 01 hộp nhựa màu trắng có:

- + 01 túi nilon màu trắng, KT 5x8 cm bên trong có 03 viên nén màu tím nghi là ma túy;
- + 01 túi nilon màu trắng, KT 3x3 cm trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy;
- 01 xe máy Honda Wave 110 RSX, BKS 36G1 – 237.67;
- 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO màu hồng lắp số thuê bao 0339.114.960.

Điều tra mở rộng, dẫn giải N chỉ địa điểm và xác định H (SN 2001; HKTT: GL, GV, Ninh Bình) là người thuê N mang túi đồ nghi là ma túy để giao cho khách. Do đó, Cơ quan CSĐT – Công an quận BTL, HN tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại số nhà 59B, ngõ 148 TDH, TH, CG, Hà Nội, phát hiện thu giữ:

- 01 túi nilon màu trắng, KT 6x10cm, bên trong chứa 14 viên nén màu tím nghi là ma túy;
- 01 túi nilon màu trắng, KT 4x5cm, bên trong chứa 03 viên nén màu tím nghi là ma túy;
- 01 túi nilon màu trắng, KT 5x8cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, KT 5x8cm bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy;
- 01 chiếc cân điện tử màu trắng đã qua sử dụng;
- 01 chiếc cân điện tử màu trắng – đen, đã qua sử dụng
- 01 điện thoại di động Iphone màu xanh lắp số thuê bao 0358.098.322.

Quá trình khám xét có L (là người cùng ở phòng trọ với H) và cũng là người cùng H thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Thu giữ của L:

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 13 pro max màu trắng, lắp sim số thuê bao 0326000612, đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 14 pro max màu tím không có sim;
- Số tiền 4.350.000 đồng.

* Kết luận giám định số 8728/KL – KTHS ngày 29/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận:

(1). Tang vật thu của N:

- 03 viên nén màu tím bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,345 gam;
- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,467 gam;

(2) Tang vật thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của H:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 5,562 gam;
- 14 viên nén màu tím bên trong 01 túi nilon là ma túy loại MDMA , tổng khối lượng 6,155 gam;
- 03 viên nén màu tím bên trong 01 túi nilon đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,066 gam;
- 02 cân điện tử màu trắng đều có dính ma túy loại Ketamine

Quá trình điều tra xác định: H và L cùng thuê phòng trọ ở với nhau tại phòng 59B, ngõ 148 TDH, phường TH, quận CG, Hà Nội. H và L thỏa thuận với nhau khi L

có khách hỏi mua ma túy thì bảo với H, H sẽ để lại cho L với giá 2.500.000đ/01 chỉ ma túy Ketamine và 300.000đ/01 viên ma túy kẹo, còn việc L bán cho khách và thu thêm là việc của L.

Ngày 13/12/2022, H sử dụng tài khoản Telegram liên hệ với tài khoản Telegram “Long” của đối tượng tên O (không rõ nhân thân lai lịch) mua 14.000.000đ tiền ma túy gồm 07 chỉ Ketamine (giá 10.000.000đ) và 20 viên ma túy tổng hợp (giá 200.000đ/01 viên), mục đích về để bán kiếm lợi nhuận. Sau đó “Long” đi xe máy dạng Wave (không rõ BKS) giao ma túy cho H tại đầu ngõ 148 TDH. Sau khi mua được ma túy, H mang về phòng trọ cất giấu trong két sắt và có nói với L khi nào L có khách hỏi mua ma túy thì bảo H sẽ đưa cho L để bán cho khách.

Khoảng 20h25’ ngày 19/12/2022, L, H đang ở phòng trọ cùng với anh T (SN 1993; NKTT: Tổ 2, ấp 2 Thị trấn HQ, Bình Phước); chị N (SN 2002; NKTT: Xóm C, VN, ĐA, Hà Nội); chị P (SN 1999; NKTT: Xã LS, huyện KB, tỉnh Hà Nội) thì có người sử dụng số điện thoại 0917.946.893 gọi đến số điện thoại của L để hỏi mua 03 viên ma túy tổng hợp và 01 chỉ ma túy Ketamine. L đồng ý bán với giá là 4.350.000đ (trong đó..... tiền 3 viên ma túy tổng hợp và ... tiền 1 chỉ Ketamine), người mua đồng ý và L yêu cầu khách mua chuyển tiền vào tài khoản số 21710000576421 mở tại ngân hàng BIDV mang tên L. Sau khi nhận đủ tiền của khách mua ma túy, L xóa nội dung tin nhắn trên imessage đồng thời yêu cầu khách mua cũng xóa nội dung giao dịch. Sau đó, L sử dụng tài khoản Face book “LyLy” nhắn tin tới tài khoản Facebook của H là “Huế Lee” với nội dung là “3v 1c kèm theo số điện thoại của khách mua, địa chỉ người nhận là 19 Đ, CG”. Khi nhắn tin cho H xong, L đã xóa tin nhắn trên. Sau khi nhận được tin nhắn của L, H lấy ma túy ở tủ đựng mặt nạ rồi đóng gói vào một chiếc hộp nhựa rồi đặt ứng dụng Grab giao hàng cho khách ở 19 Đ. Sau đó anh Phạm Văn N đến nhận hàng từ H để mang đi giao cho khách, còn L, H ở phòng trọ cùng T, N, P. Khoảng 22h cùng ngày thì Công an quận BTL đến thi hành khám xét khẩn cấp thu giữ ma túy của H như trên.

* Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của H, L, N, P, T kết quả đều âm tính (không sử dụng ma túy);

Tại cơ quan điều tra, H và L khai nhận hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên. H khai: Đây là lần đầu tiên H mua ma túy của “Long” thông qua mạng Telegram.

Đối với số điện thoại 0917.946.8**. Ngày 06/01/2023, Tập đoàn bưu chính viễn thông ViệtN có Công văn số 119/VNPT trả lời: Đăng ký sử dụng từ ngày 15/10/2022 đến ngày 22/12/2022 tên thuê bao là Ngụy Tuệ Mẫn (SN 1998; Địa chỉ thường trú: xã TK, xã BY, huyện BY, tỉnh Sơn La). Xác minh tại Công an xã TK không có công dân nào có thông tin như trên

Đối với số tài khoản số 39352733** đã chuyển tiền mua ma túy của L ngày 19/12/2022. Quá trình điều tra xác định người đứng tên số tài khoản trên là anh E (SN 1994; NKTT: Số 339 MT 2, Thị trấn VT, huyện VT, tỉnh Thái Bình). Anh E trình bày: khoảng 20h ngày 19/12/2022, khi anh đang ngồi ở đường Đ thì có một nam thanh niên lạ mặt đến gặp và nhờ tôi chuyển hơn 4 triệu đồng đến tài khoản L, mở tại ngân hàng BIDV. Sau khi chuyển tiền từ tài khoản của mình thì người đó đã trả anh T

tiền mặt. Giữa anh và người đó không có quan hệ quen biết và anh cũng khẳng định không sử dụng ma túy. Xét nghiệm ma túy của T, kết quả âm tính nên công an quận BTL không có căn cứ để xử L.

Đối với anh N (SN 2004; NKTT: TT, NT, NS, Thanh Hóa) là người bị kiểm tra và phát hiện đang mang ma túy đi giao cho khách, Quá trình điều tra xác định: Anh N làm nghề vận chuyển hàng thuê (lái xe Grab), vào lúc 20h30' ngày 19/12/2022, có nhận hàng qua ứng dụng Grab tại địa chỉ số 59 ngõ 148 đường TDH, phường TH, quận CG, Hà Nội và giao đến số 19 Đ. Khi nhận hàng thì anh được người giao nói đó là mỹ phẩm, anh không biết bên trong là gì. Xét thấy anh N không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của H và L. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận BTL không đề cập xử L.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave RSX màu trắng – xám, BKS 36G1 -237.** thu giữ của anh N. Quá trình điều tra xác định: Người đứng tên đăng ký chiếc xe trên là chị P (Địa chỉ: T4, NT, NS, Thanh Hóa- là chị gái của anh N). Chị Thảo cho em trai là N mượn làm phương tiện đi làm và đi học. Xác định chiếc xe trên không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị can. Do đó đã trả chiếc xe trên cho chị P là chủ sở hữu hợp pháp. Chị P đã nhận lại tài sản.

Cơ quan CSĐT – Công an quận BTL đã có Quyết định xử L vật chứng số trả lại tài sản cho chị T và anh N 01 ĐTDĐ Iphone 12 promax màu vàng lắp sim số 0967.782.826; 01 ĐTDĐ OPPO màu hồng lắp số thuê bao 0339.114.960 không liên quan đến vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm ma túy, điện thoại thu giữ của H, L liên quan đến hành vi phạm tội nên tiếp tục tạm giữ xử L theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 31/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận BTL đã truy tố: Bị cáo H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm p Khoản 2 Điều 251; L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận BTL trong phần luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 31/3/2023 và đề nghị: Áp dụng Điểm p Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự (đối với H);

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (đối với L);

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: H từ 9 năm 06 tháng tù đến 10 năm tù , cộng với 8 tháng tù của bản án số 82 ngày 06/2/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội. tổng hợp hình phạt của 2 bản án từ 10 năm 2 tháng tù đến 10 năm 8 tháng tù; L từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù; Tịch tiêu hủy 02 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy và 02 cân điện tử; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 pro Max có sim đã cũ chất lượng không kiểm tra và 4.350.000 đồng. Trả lại cho bị

cáo L điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 pro Max màu tím không liên quan đến vụ án; Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận BTL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận BTL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản niêm phong tang vật, phù hợp với bản kết luận giám định số 8728/KLGD-PC09 ngày 29/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

Những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 19/12/2022, tại đường Đ, phường N 2, quận BTL, Hà Nội, L đã nhận lời bán trái phép 03 viên ma túy loại MDMA (tổng khối lượng 1,345 gam) và 01 túi ma túy Ketamine (khối lượng 1,467 gam). Theo nội dung tin nhắn và yêu cầu của L, H đã đóng gói số ma túy trên và một chiếc hộp nhựa và đặt Grab shipper do anh N mang đi giao hàng cho người mua thì bị Công an kiểm tra, phát hiện thu giữ cùng vật chứng.

Ngoài ra, H còn cất giấu 5,562 gam ma túy loại Ketamine; 17 viên ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 7,221gam tại phòng 203 số nhà 59B ngõ 148 TDH, phường TH, quận CG mục đích để bán thì bị Công an kiểm tra, thu giữ cùng vật chứng. Tội phạm và hình phạt được quy định tại (Điểm p Khoản 2 đối với H), (Khoản 1 đối với L) Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo bán ma túy cho các con nghiện để hưởng lợi bất chính. Vì vậy, cần phải xử L nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này có đồng phạm nhưng thuộc loại giản đơn, Bị cáo H là đầu vụ bị cáo mua ma túy của đối tượng Long trên mạng với mục đích bán kiếm lời. Hai bị cáo ở chung phòng trọ nên bị cáo H nói với L nếu có khách mua ma túy thì bảo để H đưa ma túy cho bán kiếm lời. L đã bán cho khách mua ma túy và đã nhận 4.350.000 đồng và bảo H đóng gói vào hộp đựng mỹ phẩm giao cho khách thì bị bắt giữ. Ngoài

ra thu giữ tại tử của H 5,562 gam ma túy loại Ketamine, 7,221 gam ma túy loại MDMA. Vì vậy, các bị cáo phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo H phạm tội lần này xác định là tái phạm. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn, ông nội bị cáo H là thương binh và được tặng nhiều huân chương, bị cáo L phạm tội lần đầu, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận BTL gồm: 02 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy, 02 cân điện tử có dính ma túy. Đây là vật cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tiêu hủy theo Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Thu giữ của các bị cáo: 4.350.000 đồng; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 13pro max màu xanh lấp số thuê bao 03580983**; 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 13pro max màu trắng, lắp sim số thuê bao 0326000612 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong là phương tiện mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu xung công quỹ nhà nước theo Điều 47 Bộ luật hình sự 2015.

Trả lại bị cáo L 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 14pro max màu tím không có sim không liên quan đến vụ án.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điểm p Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với H);

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (đối với L);

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Khoản 2 điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí, L phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo H và L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bị cáo H 9 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo phải chấp hành 08 (tám) tháng tù của bản án hình sự phúc thẩm số 82 ngày 06/2/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà nội về tội “không tố giác tội phạm”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 10 (mười) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2022.

Xử phạt: Bị cáo L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2022.

Vật chứng vụ án: Tịch tiêu hủy 02 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, 02 cân điện tử dính ma túy, chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 4.350.000 đồng theo phiếu ủy nhiệm chi ngày 5/4/2023; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 13pro max màu xanh lấp số thuê bao 03580983**; 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 13pro max màu trắng, lắp sim số thuê bao 03260006** đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại bị cáo L 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 14pro max màu tím không có sim không liên quan đến vụ án.

Hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận BTL theo biên bản bàn giao vật chứng số 143/23 ngày 14/4/2023.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa (Nếu có);
- Viện kiểm sát nhân dân quận BTL;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an quận BTL;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Minh Huệ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Minh Huệ

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BTL
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hạnh

Ông Tạ Quang Hiên

Căn cứ vào Điều 259, điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 10 giờ 15 phút ngày 19 tháng 5 năm 2023, Tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Bị cáo H và đồng phạm bị truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên toà; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Bị cáo H, L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng Điểm p Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với H);

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (đối với L);

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo H 9 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Bị cáo phải chấp hành 08 (tám) tháng tù của bản án hình sự phúc thẩm số 82 ngày 06/2/2023 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà nội về tội “không tố giác tội phạm”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 10 (mười) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2022.

Xử phạt: Bị cáo L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2022.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về các vấn đề khác: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 299; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tạm giam 02 bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Tịch tiêu hủy 02 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy đã giám định, 02 cân điện tử dính ma túy, chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng.

Tịch thu xung công quỹ nhà nước: 4.350.000 đồng theo phiếu ủy nhiệm chi ngày 5/4/2023; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 13pro max màu xanh lấp số thuê bao 0358098322; 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 13pro max màu trắng, lắp sim số thuê bao 0326000612 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong.

Trả lại bị cáo L 01 điện thoại kiểu dáng Iphone 14pro max màu tím không có sim không liên quan đến vụ án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Minh Huệ

